

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số: 2260 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 8 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500)  
ô đất BB-2 thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên,  
phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến  
quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về  
lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng  
quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô  
thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND  
tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định về quản lý quy hoạch xây dựng, quy  
hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Luật Xây dựng và Luật Quy  
hoạch đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 03/7/2008 của UBND tỉnh  
Khánh Hòa về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) một  
số khu vực thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên,  
thành phố Nha Trang (các khu đất DL-A, CX-X, TMB, HH-A, KT-A và khu dịch  
vụ bãi biển);*

*Căn cứ Văn bản số 12284/UBND-KT ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh  
Khánh Hòa về việc chấp thuận chủ trương bổ sung bến tàu du lịch và bến tàu  
dân sinh khu vực phường Vĩnh Trường vào quy hoạch tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Văn bản số 4830/UBND-XDND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh  
Khánh Hòa về việc chủ trương điều chỉnh quy hoạch ô đất BB-2, Khu đô thị biển  
An Viên;*



Căn cứ Văn bản số 5984/UBND-XDND ngày 17/6/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đầu tư bến tàu phục vụ dân sinh tại ô đất BB-2 Khu đô thị An Viên, thành phố Nha Trang;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần An Viên tại Tờ trình số 04/TTr-AV/2020 ngày 20/7/2020 về việc xin thẩm định và phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) ô đất BB-2 thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang và Kết quả thẩm định đồ án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch tại văn bản số 257/SXD-KTQH ngày 18/8/2020 của Sở Xây dựng,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) ô đất BB-2 thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, với những nội dung chính như sau:

**I. Tên đồ án:** Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) ô đất BB-2 thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang.

### II. Địa điểm, quy mô và giới hạn đồ án điều chỉnh quy hoạch:

Khu vực lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch trên ô đất kí hiệu BB-2 thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang.

Diện tích lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch: 21.828 m<sup>2</sup>.

**III. Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch:** Thực hiện theo chủ trương cho phép của UBND tỉnh tại văn bản số 4830/UBND-XDND ngày 19/5/2020.

### IV. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Điều chỉnh cục bộ quy hoạch ô đất kí hiệu BB-2 (Khu dịch vụ bãi biển) để bổ sung chức năng đầu tư xây dựng Bến đò dân sinh phục vụ người dân tại các phường Vĩnh Nguyên và phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang.

### Bảng tổng hợp so sánh quy hoạch sử dụng đất:

| STT | THEO QUY HOẠCH ĐÃ PHÊ DUYỆT<br>(tại Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 03/7/2008) |                      |                             | QUY HOẠCH ĐIỀU CHỈNH |                      |                             | Ghi chú                                 |
|-----|--|----------------------|-----------------------------|----------------------|----------------------|-----------------------------|---|
|     | Tên ô đất  | Khu chức năng        | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Tên ô đất            | Khu chức năng        | Diện tích (m <sup>2</sup> ) |   |
| 1   | BB-2   | Khu dịch vụ bãi biển | 21.828                      | BB-2                 | Khu dịch vụ bãi biển | 21.090                      | Bổ sung bến dân sinh 738 m <sup>2</sup> |
|     |  |                      |                             | BDS                  | Bến dân sinh         | 738                         |   |
| 2   |  |                      |                             | CT                   | Cầu cập tàu          | 170                         | Bổ sung                                 |

|   |           |  |        |           |                       |        |   |
|---|-----------|--|--------|-----------|-----------------------|--------|---|
| 3 |           |  |        | MN        | Mặt nước bến dân sinh | 2.266  | Bổ sung   |
|   | Tổng cộng |  | 21.828 | Tổng cộng |                       | 24.264 | Tăng 2.436 m <sup>2</sup> bến cập tàu và mặt nước |

**Bảng thống kê quy hoạch sau điều chỉnh:**

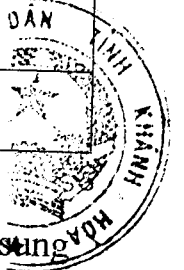
| Stt | Tên lô | Quy hoạch sử dụng đất | Diện tích         | MĐXD  | Tầng cao          | Chức năng sử dụng  |
|-----|--------|-----------------------|-------------------|-------|-------------------|--|
|     |        |                       | (m <sup>2</sup> ) | (%)   | (m <sup>2</sup> ) |  |
| I   | BB-2   | Khu dịch vụ bãi biển  | 21.090            | 22,1  | 01                | Giữ nguyên theo quy hoạch được phê duyệt, bao gồm:<br>1. Nhà dịch vụ bãi tắm và giải khát;<br>2. Nhà hàng ăn uống;<br>3. Khu vật lý trị liệu và điều hành;<br>4. Bar giải khát ngoài trời;<br>5. Câu lạc bộ du thuyền;<br>6. Nhà kho thiết bị và sửa chữa nhỏ;<br>7. Bãi đỗ xe;<br>8. Cổng vào CLB du thuyền;<br>9. Cổng vào khu bể bơi và mát xa;<br>10. Bến du thuyền; |
| II  | BDS    | Bến dân sinh          | 738               | 39,16 | 02                | 11. Nhà làm việc của Ban quản lý Vịnh;<br>12. Nhà để xe máy;<br>13. Nhà bảo vệ;  |
| III | CT     | Cầu cập tàu           | 170               |       |                   |  |
| IV  | MN     | Mặt nước trước bến    | 2.266             |       |                   |  |

**V. Những quy định về quản lý quy hoạch:**

- Quản lý quy hoạch xây dựng thực hiện theo Luật Sửa đổi và bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018, Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; các Quy chuẩn xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành, đồng thời tuân thủ theo các quy định hiện hành của UBND tỉnh về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.


- Nội dung đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch sau khi được UBND tỉnh phê duyệt sẽ điều chỉnh một phần nội dung đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) một số khu vực thuộc dự án Khu du lịch và sinh thái An Viên, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang (các khu đất DL-A, CX-X, TMB, HH-A, KT-A và khu dịch vụ bãi biển) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 03/7/2008.

- Nội dung đồ án này chỉ điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất của ô đất kí hiệu BB-2 (Khu dịch vụ bãi biển) để bổ sung chức năng đầu tư xây dựng Bến đò dân sinh, làm cơ sở để triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng tiếp theo của dự án.



**Điều 2. Phân công thực hiện:**

Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thể thao, Du lịch; UBND thành phố Nha Trang quản lý khu quy hoạch theo chức năng của ngành, theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thể thao, Du lịch; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; Giám đốc Công ty Cổ phần An Viên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. / 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận :**

- Như điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; VC, CN, KN, TK, HM 23



**Lê Hữu Hoàng**